

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2021/HS-ST
Ngày 22/4/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hà Ngân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuận và bà Lê Thị Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Chí Công - Thẩm tra viên Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Hữu Ái - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20 và ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Lang Văn T, sinh ngày 08/3/2003 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn 4/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lang Văn Th và bà Lương Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: ông Lang Văn Th; sinh năm 1973; địa chỉ: thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông (là bố của bị cáo); có mặt.

- Người bào chữa của bị cáo: Ông Y L và ông Hoàng Ngọc T – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Nông; Ông L có mặt, ông T có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị hại: Anh Đặng Tồn Kh; sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lang Văn A, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn 09, xã Y, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 16/12/2020, Lang Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius mang biển kiểm soát (BKS) 69D1 – x.02 chở Lang Văn N đến tiệm cắt tóc N tại địa phận thôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông để N vào cắt tóc, còn T điều khiển xe ra tiệm điện thoại của anh Kh tại địa phận: thôn Tr, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông để dán kính cường lực màn hình điện thoại. Khi đến

tiệm thì T gặp chị Nh (vợ của anh Kh) đang trông coi cửa hàng, T nói muốn dán kính cường lực điện thoại thì lúc này anh Kh đi ở ngoài về và đồng ý dán cường lực cho T, còn chị Nh thì đi vào trong nhà, sau đó anh Kh bắt đầu dán kính cường lực còn T ngồi đối diện để đợi thì phát hiện ở góc bàn bên tay phải của T có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Live, màu đen nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại này. Lợi dụng anh Kh đang tập trung dán cường lực và không để ý, T dùng tay phải cầm chiếc điện thoại bỏ vào túi quần bên phải và ngồi đợi anh Kh làm xong thì thanh toán số tiền là 20.000đ, sau đó T điều khiển xe mô tô quay lại chờ N rồi về nhà tại thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Khi về nhà, T mở điện thoại ra xem thì biết điện thoại vừa trộm cắp được thuộc nhãn hiệu Vsmart Live, màu đen, bộ nhớ trong 64Gb, không gắn thẻ sim nên T cất đi. Đến ngày 17/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện mời T lên làm việc thì T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng cơ quan CSĐT Công an huyện Cur Jút thu giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Live, không gắn thẻ sim, đã qua sử dụng do Lang Văn T giao nộp; 01 (một) xe mô tô mang BKS 69D1 – 135.02, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen – đỏ, do ông Lang Văn A giao nộp;

Tại bản kết luận định giá tài sản đã kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Live, đã qua sử dụng, giá trị tại thời điểm bị xâm hại là: 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 15/CTr-VKS ngày 23/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cur Jút truy tố bị cáo Lang Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định điểm khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (*sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lang Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lang Văn T từ 06 đến 09 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo Lang Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến gì tranh luận đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cur Jút, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cur Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Do đó Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 16/12/2020, tại tiệm điện thoại của anh Kh tại địa phận: thôn Tr, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông, bị cáo T đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong quản lý tài sản, lén lút chiếm đoạt của anh Kh 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Live, màu đen có giá trị tại thời điểm bị xâm hại là 2.300.000 đ (Hai triệu, ba trăm nghìn đồng). Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật công nhận và bảo vệ nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, rèn luyện, cải tạo bị cáo thành công dân có ích, biết tôn trọng pháp luật.

Hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

... ”.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút truy tố bị cáo T về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Lời đề nghị, mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội (ngày 16/12/2020) bị cáo T mới 17 tuổi 09 tháng 08 ngày; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; do đó khi áp dụng hình phạt với bị cáo cần áp dụng thêm Điều 54, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án: Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Live cho anh Đặng Tồn Kh và 01 (một) xe mô tô mang BKS 69D1 – x.02, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen – đỏ, cho ông Lang Văn A là các chủ sở hữu hợp pháp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lang Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Lang Văn T 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo Lang Văn T phải chịu 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Biện pháp tư pháp: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jút đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Live, cho anh Đặng Tồn Kh và 01 (một) xe mô tô mang BKS 69D1 – x.02, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen – đỏ cho ông Lang Văn A là các chủ sở hữu hợp pháp.

2. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi của mình án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhân :

- TAND Tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Công an huyện Cư Jút;
- CCTHADS huyện Cư Jút;
- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Người bào chữa của bị cáo.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Dương Hà Ngân